

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai dự toán bổ sung thu chi ngân sách nhà nước năm 2024

Hôm nay ngày 06 tháng 08 năm 2024 tại văn phòng trường THCS Phương Trung .

Thành phần gồm có:

- 1- Bà : Nguyễn Thị Chính Chức vụ : Hiệu trưởng
- 2- Bà : Lê Thị Thủy; Chức vụ: Phó hiệu trưởng.
- 3- Bà : Bùi Thị Bằng; Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- 4- Bà : Nguyễn Thị Ngọc Quý; Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- 5- Ông : Chu Văn Thắng ; Chức vụ : Kế toán
- 6- Ông : Tạ Thị Phương Trà; Chủ tịch công đoàn
- 7- Bà : Mai Thị Năm ; Trưởng ban thanh tra nhân dân
- 8- Bà : Hoàng Thị Hạnh ; Thư ký hội đồng

Nội dung thực hiện niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 đã được thẩm định.

Địa điểm niêm yết: Tại bảng tin văn phòng nhà trường

Thời gian niêm yết danh sách từ ngày 06/8/2024 đến hết ngày 06/9/2024

Trong thời gian niêm yết công khai trên các thành viên trong ban niêm yết tiếp nhận ý kiến đóng góp về nhà trường .

Biên bản lập xong lúc 11h30 cùng ngày.mọi người tham gia cùng nhất trí thông qua./.

Chủ tịch công đoàn



Tạ Thị Phương Trà



Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Chính

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

T. Ban

Bùi Thị Bằng

Lê Thị Thủy

Chu Văn Thắng

Phương Trung, ngày 06 tháng 8 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v : Công khai dự toán

Kính gửi : - Ban giám hiệu trường THCS Phương Trung

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

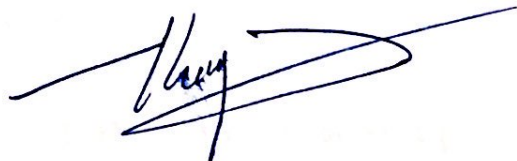
Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5636/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Thanh Oai về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của huyện Thanh Oai

Bộ phận kế toán nhà trường làm tờ trình này trình lên ban giám hiệu nhà trường đề nghị được công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024.

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Chu Văn Thắng

Số: 172/QĐ-CKDT

Phương Trung, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung thu chi ngân sách năm 2024 của trường THCS Phương Trung

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Quyết định số 5636/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Thanh Oai về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của huyện Thanh Oai
- Xét đề nghị của ban tài chính trường THCS Phương Trung

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung thu chi ngân sách năm 2024 của trường THCS Phương Trung (theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường ban Tài chính và các bộ phận liên quan thuộc trường THCS Phương Trung tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH huyện Thanh Oai;
- Lưu :VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5636 /QĐ-UBND

Thanh Oai, ngày 29 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Giao bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và kinh phí chi trả học bổng cho người khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH-BTC ngày 31/12/2013; Hỗ trợ học phí cho trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND TP cho các trường Mầm non; Tiểu học; THCS công lập thuộc huyện quản lý và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thanh Oai học kỳ II năm học 2023 -2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông Tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Lao động thương binh và xã hội và Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023-2024;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố Hà Nội quy định chế độ hỗ trợ học phí đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội thuộc hộ cận nghèo;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Thanh Oai về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách huyện và phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện năm 2024;



Căn cứ Quyết định số 13268/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện Thanh Oai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán thu chi ngân sách của huyện Thanh Oai năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 437/TTr-GD&ĐT ngày 12/7/2024 về việc cấp kinh phí chi bù tiền ăn trưa, chi phí học tập, học phí, khuyết tật học kỳ II năm học 2023-2024.

Theo đề nghị của phòng Tài chính - KH huyện tại Báo cáo số 502/BC-TCKH ngày 25/7/2024 về việc Bổ sung dự toán kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mầm non theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và chính sách học bổng theo Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013; hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố học kỳ II năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán ngân sách năm 2024 cho:

Các trường Mầm non; Tiểu học; THCS công lập thuộc huyện quản lý và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thanh Oai.

Tổng số tiền: 450.770.000 đồng

(Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn).

(Chi tiết theo các biểu đính kèm)

Nội dung: Bổ sung bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và kinh phí chi trả học bổng cho người khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013; Hỗ trợ học phí cho trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND TP cho các trường Mầm non; Tiểu học; THCS công lập thuộc huyện quản lý và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thanh Oai học kỳ II năm học 2023 -2024.

Nguồn kinh phí:

- Từ Dự phòng ngân sách cấp huyện tại Quyết định số 13268/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện Thanh Oai, số tiền: 392.870.000 đồng.

- Từ nguồn thành phố bổ sung có mục tiêu tại Quyết định số 13268/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện Thanh Oai, số tiền: 57.900.000 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao phòng Tài chính - KH: Thực hiện kiểm tra, hướng dẫn công tác thanh quyết toán.

Phòng Giáo dục và đào tạo huyện: Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và kinh phí chi trả học bổng cho

người khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLT-BGDĐT BLĐTĐBXH-BTC ngày 31/12/2013; Hỗ trợ học phí cho trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND TP học kỳ II năm học 2023 -2024.

Các trường Mầm non; Tiểu học; THCS công lập thuộc huyện quản lý và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thanh Oai: Thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được ngân sách bổ sung đúng mục đích, đúng chế độ, không được sử dụng cho các mục đích khác; thanh, quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà Nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và đào tạo huyện, Hiệu trưởng các trường Mầm non; Tiểu học; THCS công lập thuộc huyện quản lý và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Thanh Oai; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: *lu*

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TCKH (Ngân, 75). *lu*



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Trường THCS Phương Trung
 Chương:622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 (Kèm theo Quyết định số 172/QĐ-THCSPT ngày 06/10/2024 của trường THCS Phương Trung)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghin đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí(Học phí)	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.875
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.875
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.875
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	13.875
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	



5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	

2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

